

Việt Trì, ngày 04 tháng 12 năm 2020.

Số: **385/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 514/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Phan Thị Thu D**, sinh năm 1979.
- Bị đơn: **Anh Nguyễn Tiến Đ**, sinh năm 1972.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại: Tổ 10, Khu 9, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thu D và anh Nguyễn Tiến Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Phan Thị Thu D và anh Nguyễn Tiến Đ thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phan Th sinh ngày 27/10/2004 và Nguyễn Hải Đ sinh ngày 09/6/2008. Khi ly hôn thỏa thuận để chị D trực tiếp nuôi cả 02 con. Anh Đ tự nguyện đóng góp nuôi con cho chị D 2.000.000đ (Hai triệu đồng) trên một tháng kể từ tháng 12/2020 cho đến khi con chung trưởng thành lao động tự túc được. Không ai được cản trở quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, công sức trong thời gian sống chung: chị Phan Thị Thu D và anh Nguyễn Tiến Đ đều thống nhất vợ chồng có nhưng tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra.

- Về nợ chung: chị Phan Thị Thu D và anh Nguyễn Tiến Đ đều thống nhất xác định vợ chồng không nợ ai, không đề nghị xem xét giải quyết nên không đặt ra trong vụ án.

- Về án phí: chị Phan Thị Thu D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con thay cho anh Đ. Xác nhận chị Dung đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001378 ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Việt Trì; VKSND Tỉnh Phú Thọ.
- UBND xã Thụy Vân, TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân